

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HS-ST
Ngày: 10/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và bà Lê Thị Thuý Vân.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Trần Phú.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị B.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Phạm Tiến Q - Kiểm sát viên.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Văn V - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử của Toà án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị; địa chỉ: Số F N, phường Q, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần: Hội trường xét xử của Toà án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị; địa chỉ: Số F N, xã T, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức phiên tòa trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 41/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

PHAN VĂN C, tên gọi khác: Cu H, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1991, tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Á, tỉnh Quảng Trị; CCCD số: 045091005994; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng T, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Phạm Thị Q1, sinh năm 1966; vợ: Võ Thị T1, sinh năm 1997, địa chỉ: thôn N, xã Á, tỉnh Quảng Trị; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 06/5/2026, bị Tòa án nhân dân khu vực 6- Quảng Trị xử phạt 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 38/2026/HS-ST ngày 06/5/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 - Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 21/11/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thì phát hiện, bắt quả tang Phan Văn C, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ tại nhà ở của Phan Văn C: 01 khẩu súng màu đen, 148 viên kim loại màu xám; 02 vật kim loại màu đen; 02 vật kim loại màu xám – đen (nghỉ là vũ khí quân dụng). Khi bị phát hiện, C khai nhận súng, đạn và linh kiện trên là súng và các bộ phận của súng, bị cáo mua về cất giữ nhằm mục đích bắn chim.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn C khai nhận: khoảng tháng 5 năm 2025, C có nhu cầu mua một khẩu súng hơi để bắn chim, C truy cập các trang mạng xã hội rồi kết bạn Zalo với nick “T2 shop”, đặt mua 01 khẩu súng (đầy đủ các bộ phận súng, đạn, linh kiện của súng) của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 5.800.000 đồng, giao hàng qua xe khách chạy Bắc – Nam rồi trả bằng tiền mặt cho chủ xe. Nhận được súng, bị cáo đưa về cất giấu dưới chân giường phòng ngủ, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1727/KL-KTHS ngày 05/12/2025, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Khẩu súng gửi đến giám định là súng nén hơi, súng nén khí sử dụng bình nén hơi, nén khí thuộc phụ lục I, danh mục vũ khí quân dụng ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Súng hiện còn hoạt động bình thường, sử dụng bắn gây sát thương cho người và động vật khi trở thành mục tiêu.

- 148 viên kim loại màu xám gửi giám định là loại đạn hình nấm bằng kim loại. Thuộc phụ lục I, danh mục vũ khí quân dụng ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Loại đạn này dùng bắn được cho loại súng nén hơi, súng nén khí sử dụng bình nén hơi, nén khí có cỡ nòng phù hợp. Các viên đạn trong trạng thái bình thường, có thể sử dụng bắn được đối với khẩu súng gửi giám định.

- 01 vật kim loại hình trụ tròn màu đen, dài 50cm, bên trong rỗng, đường kính một đầu là 1,6cm, đầu còn lại đường kính 1,1cm; 01 vật kim loại màu đen, hình trụ tròn rỗng bên trong, kích thước dài 29,2cm, đường kính 3,1cm gửi giám định là bộ phận nòng súng của loại súng nén hơi, nén khí. 02 vật kim loại màu xám đen kích thước (4,2x3,6x1,1) cm gửi đến giám định là bộ phận hộp tiếp đạn dùng cho loại súng nén hơi, súng nén khí, có thể sử dụng cho khẩu súng gửi đến giám định.

Cáo trạng số 32/CT-VKSQT-P1 ngày 14/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố Phan Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ

nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn C từ 15 đến 18 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 13 (mười ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 06/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị buộc bị cáo Phan Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 14 năm 03 tháng đến 14 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng màu đen, có kích thước dài 84cm, vị trí rộng nhất 22cm, trên thân súng có ký hiệu “FX airgurs CricKet Z-1000”; 01 hộp nhựa màu vàng, hình trụ tròn, cao 3,1cm, đường kính dài 6,1cm, bên trong có nhiều kim loại màu xám, hình nấm rỗng bên trong một đầu, có kích thước dài 0,8cm, đường kính đáy 0,4cm; 01 vật kim loại hình trụ tròn màu đen, dài 50cm, rỗng bên trong, đường kính một đầu là 1,6cm, đường kính đầu còn lại là 1,1cm; 01 vật kim loại màu đen, hình tròn rỗng bên trong, kích thước dài 29,2cm, đường kính 3,1cm; 02 vật kim loại màu xám- đen (kích thước (4,2 x 3,6 x 1,1)).

Đối với nam thanh niên đã bán súng cho Phan Văn C, do thông tin C cung cấp về đối tượng này còn ít nên Cơ quan điều tra không xác định được, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp..

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ việc; vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/11/2025, Phan Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, 148 đạn hình nấm bằng kim loại; 02

vật kim loại màu đen là bộ phận nòng súng của loại súng nén hơi, nén khí; 02 vật kim loại màu xám đen là bộ phận hộp tiếp đạn của loại súng nén hơi, nén khí là vũ khí quân dụng. Tại Bản Kết luận giám định số: 1727/KL-KTHS ngày 05/12/2025, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng nén hơi, súng nén khí sử dụng bình nén hơi, nén khí; 148 viên kim loại màu xám gửi giám định là loại đạn hình nắm bằng kim loại thuộc phụ lục I, danh mục vũ khí quân dụng ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Súng, đạn hiện còn hoạt động bình thường, sử dụng bắn gây sát thương cho người và động vật khi trở thành mục tiêu.

Do đó, hành vi của bị cáo Phan Văn C bị Viện kiểm sát truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phan Văn C là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đồng thời hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng của người dân ở địa phương. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ba con nhỏ đều dưới mười lăm tuổi, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân có thời gian phục vụ trong quân ngũ; ông, bà nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị tại phiên tòa.

Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Phan Văn C: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 06/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị đã xử phạt Phan Văn C 13 (mười ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo C.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 01 khẩu súng màu đen, có kích thước dài 84cm, vị trí rộng nhất 22cm, trên thân súng có ký hiệu “FX airguns CricKet Z-1000”; 01 hộp nhựa màu vàng, hình trụ tròn, cao 3,1cm, đường kính dài 6,1cm, bên trong có nhiều kim loại màu xám, hình nắm rồng bên trong một đầu, có kích thước dài 0,8cm, đường kính đáy 0,4cm; 01 vật kim loại hình trụ tròn màu đen, dài 50cm, rộng bên trong, đường

kính một đầu là 1,6cm, đường kính đầu còn lại là 1,1cm; 01 vật kim loại màu đen, hình tròn rỗng bên trong, kích thước dài 29,2cm, đường kính 3,1cm; 02 vật kim loại màu xám- đen (kích thước (4,2 x3,6 x1,1). Đây là vật cầm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Văn C (tên gọi khác: Cu H) phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Xử phạt bị cáo Phan Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 13 (mười ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2026/HS-ST ngày 06/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị buộc bị cáo Phan Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/11/2025.

2. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng màu đen, có kích thước dài 84cm, vị trí rộng nhất 22cm, trên thân súng có ký hiệu “FX airguns CricKet Z-1000”; 01 hộp nhựa màu vàng, hình trụ tròn, cao 3,1cm, đường kính dài 6,1cm, bên trong có nhiều kim loại màu xám, hình nắm rỗng bên trong một đầu, có kích thước dài 0,8cm, đường kính đáy 0,4cm; 01 vật kim loại hình trụ tròn màu đen, dài 50cm, rỗng bên trong, đường kính một đầu là 1,6cm, đường kính đầu còn lại là 1,1cm; 01 vật kim loại màu đen, hình tròn rỗng bên trong, kích thước dài 29,2cm, đường kính 3,1cm; 02 vật kim loại màu xám- đen (kích thước (4,2 x3,6 x1,1).

(Đặc điểm của vật chứng nêu ở trên hiện có tại kho K6, Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Q theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Q).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phan Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKS nhân dân khu vực 6 – Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Đăng Khoa